

QUY ĐỊNH
về xử lý đơn, tiếp đảng viên và công dân
của Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương

-
- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;
 - Căn cứ Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo và Luật tiếp công dân;
 - Căn cứ các quy định, hướng dẫn của Trung ương về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng;
 - Căn cứ Quy định số 11-QĐi/TW, ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị quy định về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân;
 - Căn cứ Quy định số 10-QĐ/UBKTTW ngày 11/11/2025 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương về xử lý đơn, tiếp đảng viên và công dân của Ủy ban Kiểm tra Trung ương.
 - Căn cứ Quyết định số 245-QĐ/TW, ngày 24/01/2025 của Bộ Chính trị thành lập Đảng bộ Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương;
 - Căn cứ Quy chế số 01-QC/ĐUMTTQ, CĐTTW ngày 27/10/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương về Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ Đảng ủy và Thường trực Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương, nhiệm kỳ 2025-2030;
- Ban Thường vụ Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương (Ban Thường vụ Đảng ủy) ban hành Quy định về xử lý đơn, tiếp đảng viên và công dân như sau:

CHƯƠNG I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy định này quy định về nguyên tắc, thẩm quyền, trách nhiệm, nội dung, quy trình việc xử lý đơn, tiếp đảng viên và công dân; theo dõi, tổng hợp và báo cáo

kết quả xử lý đơn thư, tiếp đảng viên và công dân của Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương.

2. Quy định này áp dụng đối với Đảng ủy, Ban Thường vụ, Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy và cán bộ, công chức Cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy.

3. Đối với đơn thư gửi trên phần mềm tiếp nhận thông tin phản ánh, kiến nghị phục vụ công tác kiểm tra, giám sát của Đảng thì cán bộ Cơ quan Ủy ban Kiểm tra được giao nhiệm vụ thực hiện phần mềm có trách nhiệm xử lý đơn thư, phản ánh, kiến nghị theo quy trình, quy định¹.

Điều 2. Giải thích từ ngữ, viết tắt

1. “Đơn” theo quy định này là văn bản có nội dung khiếu nại kỷ luật đảng, tố cáo, khiếu nại, kiến nghị, phản ánh gửi đến Đảng ủy, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy, đoàn (tổ) kiểm tra, giám sát qua đường dịch vụ bưu chính hoặc do người có trách nhiệm được phân công nhận trực tiếp khi làm việc, tiếp đảng viên và công dân.

2. “Xử lý đơn” là quy trình bao gồm việc nhận đơn, nghiên cứu nội dung và đối tượng nêu trong đơn, phân loại đơn để quyết định một trong các trường hợp sau:

- Không giải quyết tố cáo, khiếu nại.
- Thành lập đoàn kiểm tra xem xét, giải quyết theo quy định.
- Chuyển đến cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền xem xét, giải quyết.
- Làm tài liệu phục vụ công tác kiểm tra, giám sát.
- Trả lại, hướng dẫn đơn.
- Lưu đơn.

3. “Tiếp đảng viên và công dân” là việc trực tiếp gặp, hướng dẫn đảng viên và công dân về việc thực hiện tố cáo, khiếu nại theo đúng quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước; trực tiếp tiếp nhận đơn tố cáo, khiếu nại, kiến nghị, phản ánh của đảng viên, công dân theo quy định.

4. “Sổ theo dõi đơn thư” là sổ được mở để đăng ký quản lý, xử lý đơn thư.

“Vào Sổ theo dõi đơn thư” là việc ghi chép các thông tin về tiếp nhận đơn thư, xử lý đơn thư và kết quả giải quyết (nếu có) vào Sổ theo dõi đơn thư.

5. “Phiếu chuyển đơn thư” là văn bản nội bộ do Thường trực Đảng ủy xử lý đơn thư được tiếp nhận đến và chỉ đạo chuyển đến cơ quan tham mưu, đề xuất xử lý.

6. “Văn bản chuyển đơn thư” là văn bản do cơ quan tham mưu xem xét, xử lý đơn thư ban hành hoặc do Ban Thường vụ Đảng ủy ban hành để chuyển đơn thư đến cơ quan, tổ chức (ngoài Đảng bộ Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương) có thẩm quyền giải quyết.

¹ Quy định số 12-QĐ/UBKTTW, ngày 17/12/2025 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương

7. “Đơn, thư thuộc Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương” là đơn thư mà đối tượng bị khiếu nại kỷ luật Đảng; đối tượng bị tố cáo, kiến nghị, phản ánh, góp ý kiến... là đảng viên, tổ chức đảng thuộc Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương.

Điều 3. Nguyên tắc xử lý đơn, tiếp đảng viên và công dân

1. Việc xử lý đơn, tiếp đảng viên và công dân thực hiện theo đúng quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước; đảm bảo tính khách quan, kịp thời, chính xác, và bảo mật thông tin; nghiêm cấm việc để lộ thông tin về người ký đơn hoặc nộp đơn trực tiếp, người bị tố cáo và những người có liên quan đến nội dung tố cáo cho những người không có thẩm quyền xem xét, giải quyết.

2. Việc xử lý đơn thư phải bằng văn bản và do người có thẩm quyền ký ban hành theo Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương, thực hiện ngay trên môi trường số khi đủ điều kiện.

3. Việc quản lý đơn đảm bảo chặt chẽ, khoa học, vào sổ theo dõi đơn ngay khi nhận; nghiên cứu, phân loại phải căn cứ vào nội dung đơn, đối tượng bị khiếu nại, tố cáo, phản ánh, thẩm quyền và thời hiệu giải quyết; khi chuyển đơn phải đúng cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền xem xét, giải quyết theo quy định.

4. Nghiêm cấm cán bộ, công chức Cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy có hành vi lợi dụng chức vụ, quyền hạn để can thiệp, tác động không đúng quy định vào quá trình xử lý đơn, tiếp đảng viên và công dân.

Điều 4. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị

1. Thường trực Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương có trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo và đôn đốc thực hiện việc tiếp nhận, xử lý đơn thư gửi đến Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy.

2. Văn phòng Đảng ủy là đầu mối tiếp nhận văn bản đến trong đó có đơn thư gửi đến Đảng ủy, vào Sổ theo dõi đơn thư của Đảng ủy.

3. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy chủ trì tham mưu, giúp Thường trực Đảng ủy trong việc xem xét, xử lý đơn thư; mở sổ theo dõi đơn thư và vào sổ theo dõi đơn thư do Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy tiếp nhận, tham mưu xem xét, xử lý.

Điều 5. Tiếp nhận đơn

1. Đơn thư từ các nguồn chuyển đến, gồm: đơn thư do cán bộ, công chức, đảng viên, công dân hoặc các cơ quan, tổ chức gửi đến Đảng ủy, các cơ quan tham mưu, giúp việc của Đảng ủy, qua đường bưu điện; đơn thư từ các đồng chí trong Thường trực Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ chuyển về; đơn thư kèm theo phiếu chuyển đơn thư do các cơ quan khác chuyển đến phải được chuyển đến Văn phòng Đảng ủy để đóng dấu, đánh số thứ tự, ghi ngày, tháng, năm đến, vào sổ đăng ký quản lý, theo dõi, tham mưu xử lý theo quy định.

2. Thành viên đoàn kiểm tra, giám sát của Ban Thường vụ Đảng ủy, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy hoặc các cơ quan tham mưu, giúp việc của Đảng ủy khi đang thực hiện nhiệm vụ được trực tiếp nhận đơn thư có nội dung liên quan đến nội dung kiểm tra, giám sát của đoàn, sau khi tiếp nhận phải báo cáo với trưởng đoàn kiểm tra, giám sát để báo cáo Thường trực Đảng ủy cho ý kiến chỉ đạo xử lý, đồng thời thông báo với Văn phòng Đảng ủy để vào sổ theo dõi đơn thư. Đối với đơn thư không liên quan đến đối tượng, nội dung kiểm tra, giám sát thì chuyển về Văn phòng Đảng ủy xử lý theo quy định.

3. Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành, Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy, cán bộ, công chức Cơ quan tham mưu, giúp việc (khi được phân công nhiệm vụ) nhận được đơn thư phải chuyển đến Văn phòng Đảng ủy ghi chép vào Sổ theo dõi đơn thư và báo cáo Thường trực Đảng ủy (trực tiếp là đồng chí Phó Bí thư chuyên trách) để cho ý kiến chỉ đạo xử lý.

Điều 6. Thông tin được ghi chép trong Sổ theo dõi đơn thư

1. Thời gian nhận đơn thư (theo dấu công văn đến); văn bản của tổ chức, cá nhân có thẩm quyền chuyển đơn thư đến Đảng ủy (nếu có).

2. Họ và tên, chức vụ, địa chỉ người viết đơn thư (nếu có).

3. Họ và tên, chức vụ, địa chỉ cá nhân hoặc tổ chức bị tố cáo, khiếu nại, phản ánh, kiến nghị (nếu có).

4. Tóm tắt nội dung tố cáo, khiếu nại, phản ánh, kiến nghị.

5. Thời gian nhận và tên cơ quan, đơn vị của Đảng ủy được Thường trực Đảng ủy giao tham mưu xử lý đơn thư.

6. Kết quả xử lý đơn thư (nếu có).

Điều 7. Phân loại đơn

1. Đơn đủ điều kiện xử lý

1.1. Đơn viết tay hoặc đánh máy bằng tiếng Việt; được ghi rõ ngày, tháng, năm viết; họ tên, địa chỉ, có chữ ký hoặc điểm chỉ của người viết.

1.2. Đơn khiếu nại kỷ luật đảng đủ điều kiện tại Điểm 1.1 Điều này và ghi rõ tất cả các nội dung sau: ngày, tháng, năm viết đơn; tên, địa chỉ của tổ chức đảng hoặc họ tên, địa chỉ người khiếu nại; ngày, tháng, năm của quyết định thi hành kỷ luật hoặc quyết định giải quyết khiếu nại kỷ luật mà tổ chức đảng hoặc đảng viên khiếu nại; nội dung khiếu nại kỷ luật của tổ chức đảng hoặc đảng viên.

1.3. Đơn tố cáo, kiến nghị, phản ánh đủ điều kiện tại Điểm 1.1 Điều này, rõ đối tượng và nội dung tố cáo, kiến nghị, phản ánh.

1.4. Đơn đủ điều kiện tại Điểm 1.1 Điều này, đã được xử lý theo quy định nhưng người khiếu nại, tố cáo cung cấp thêm thông tin hoặc tài liệu, chứng cứ mới liên quan đến nội dung khiếu nại, tố cáo.

1.5. Đơn có ý kiến chỉ đạo, xử lý, giải quyết của Thường trực Đảng ủy hoặc đồng chí Bí thư Đảng ủy.

2. Đơn không đủ điều kiện xử lý, xếp lưu

2.1. Đơn không thuộc quy định tại Khoản 1 Điều này.

2.2. Đơn có nội dung trùng với đơn đã tiếp nhận trước đó hoặc nội dung đơn đã được cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết theo quy định.

2.3. Đơn không rõ đối tượng hoặc không rõ nội dung khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.

2.4. Đơn không thuộc thẩm quyền giải quyết của Đảng ủy được gửi nhiều tổ chức, cá nhân, trong đó có tổ chức, cá nhân có thẩm quyền giải quyết.

2.5. Đơn là bản sao chụp chữ ký; đơn tố cáo có từ hai người ký tên trở lên; đơn giấu tên; đơn không rõ địa chỉ liên hệ với người gửi; đơn tố cáo có họ tên, địa chỉ nhưng không có người tố cáo trực tiếp ký tên hoặc không có chữ ký (trừ trường hợp tại Tiết a, Điểm 3.2, Khoản 3 Điều này).

2.6. Đơn xuất phát từ việc tố cáo, khiếu nại không đạt được mục đích (đã có quyết định, kết luận giải quyết tố cáo, khiếu nại của cấp có thẩm quyền), chuyển sang tố cáo tổ chức, cá nhân ban hành quyết định, kết luận giải quyết nhưng không cung cấp được thông tin, tài liệu, chứng cứ.

2.7. Đơn đã được Đảng ủy xem xét, kết luận nhưng tiếp tục tố cáo mà không có thêm tài liệu, chứng cứ mới làm thay đổi bản chất vụ việc hoặc đã có thông báo không xem xét, giải quyết.

2.8. Đơn mà người viết đơn đã xin rút đơn và đã được tổ chức đảng có thẩm quyền cho rút đơn.

2.9. Đơn không còn thời hiệu giải quyết theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

2.10. Đơn có nội dung trái chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; đơn có nội dung chia rẽ đoàn kết dân tộc, tôn giáo, thiếu văn hóa, sử dụng ngôn ngữ mang tính bôi nhọ, xúc phạm cá nhân, cơ quan, tổ chức.

2.11. Đơn không đọc được do rách nát, bẩn, tẩy xóa.

3. Đơn đủ điều kiện xử lý được phân loại như sau

3.1. *Đơn thuộc thẩm quyền xem xét, giải quyết của Đảng ủy gồm:* đối tượng bị khiếu nại kỷ luật Đảng; đối tượng bị tố cáo, kiến nghị, phản ánh, góp ý kiến... là đảng viên, tổ chức đảng trực thuộc Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương.

3.2. *Đơn phục vụ công tác kiểm tra, giám sát gồm:*

a) Đơn giấu tên, mạo tên, đơn chữ ký sao chụp, đơn tố cáo nhiều người ký tên hoặc không rõ họ, tên, địa chỉ người tố cáo, không ký tên nhưng rõ nội dung tố

cáo và đối tượng bị tố cáo là tổ chức đảng trực thuộc Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương.

b) Đơn phản ánh, kiến nghị của đảng viên và công dân cung cấp thông tin phát hiện dấu hiệu vi phạm đối với tổ chức đảng, đảng viên thuộc thẩm quyền quản lý của Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương.

c) Đơn tố cáo đối tượng thuộc thẩm quyền của Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương xuất phát từ việc không đồng ý với kết quả giải quyết tố cáo, khiếu nại nay chuyển sang tố cáo tổ chức hoặc người giải quyết nhưng không cung cấp được thông tin, tài liệu, chứng cứ.

d) Đơn kiến nghị, phản ánh của tổ chức và cá nhân cung cấp cấp thông tin, trình bày ý kiến, nguyện vọng, đề xuất phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp về những vấn đề liên quan đến việc xây dựng và thực hiện Cương lĩnh Chính trị, Điều lệ Đảng, chủ trương, đường lối, quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, điều lệ tổ chức và hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội.

Điều 8: Quản lý, lưu trữ, tiêu hủy đơn

1. Đơn không đủ điều kiện xử lý lưu tại Văn phòng Đảng ủy, thời gian lưu là 01 (một) năm.

2. Đơn thuộc thẩm quyền xem xét của Đảng ủy chuyển đến Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy, Văn phòng Đảng ủy sao lưu 01 (một) bản làm tài liệu giúp Thường trực Đảng ủy theo dõi việc xử lý, giải quyết đơn của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy; bản sao đơn được quản lý theo chế độ tài liệu mật, thời gian lưu tại Văn phòng Đảng ủy là 05 (năm) năm.

3. Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy lập sổ theo dõi việc tiếp nhận đơn, tham mưu xử lý, giải quyết đơn theo mẫu quy định; lưu trữ đơn theo hồ sơ vụ việc khi tham mưu, đề xuất Thường trực Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy giải quyết hoặc không xem xét, giải quyết; lưu đơn phục vụ công tác kiểm tra, giám sát tại Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy, thời hạn lưu là 05 (năm) năm.

4. Việc tiêu hủy đơn chỉ thực hiện với đơn lưu. Hết thời hạn lưu đơn, Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy có trách nhiệm lập danh mục tài liệu đề nghị tiêu hủy, báo cáo lãnh đạo Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy, phối hợp Văn phòng Đảng ủy thực hiện tiêu hủy theo quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước về lưu trữ.

CHƯƠNG II

XỬ LÝ ĐƠN

Điều 9. Các bước xử lý đơn khiếu nại kỷ luật đảng

1. Đối với đơn khiếu nại kỷ luật đảng không thuộc Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương, sau khi vào sổ theo dõi đơn thư, Văn phòng Đảng

ủy xin ý kiến chỉ đạo của đồng chí Bí thư Đảng ủy hoặc đồng chí Phó Bí thư Đảng ủy được ủy quyền và chuyển đơn đến Ủy ban Kiểm tra tham mưu Thường trực Đảng ủy văn bản chuyển đơn đến cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết.

2. Đối với đơn khiếu nại kỷ luật thuộc Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương, Thường trực Đảng ủy giao Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy tham mưu xem xét, xử lý như sau:

2.1. Đối với đơn khiếu nại kỷ luật đảng thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy, thì Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xem xét, giải quyết theo quy định.

2.2. Đối với đơn khiếu nại kỷ luật đảng thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban Thường vụ Đảng ủy thì Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy xem xét, giải quyết theo quy định.

2.3. Đối với đơn khiếu nại kỷ luật đảng không thuộc thẩm quyền giải quyết của Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương thì Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy có văn bản chuyển đơn đến tổ chức đảng có thẩm quyền giải quyết, đề nghị thông tin, báo cáo khi có kết quả và thông báo cho người khiếu nại biết. Đối với đơn thư thuộc thẩm quyền của cấp trên thì Ủy ban Kiểm tra tham mưu Thường trực Đảng ủy ký văn bản báo cáo cấp trên.

2.4. Đối với đơn thư khiếu nại kỷ luật đảng không ghi ngày, tháng, năm kỷ luật, không rõ tổ chức đảng đã thi hành kỷ luật hoặc tổ chức đảng đã giải quyết khiếu nại và hình thức kỷ luật thì Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy hướng dẫn đảng viên, tổ chức đảng ghi đầy đủ thông tin và gửi đến tổ chức đảng có thẩm quyền giải quyết.

Điều 10. Các bước xử lý đơn tố cáo

1. Đơn tố cáo theo các nguồn ghi tại Điều 5 Quy định này chuyển đến Văn phòng Đảng ủy để tiếp nhận, đóng dấu, cập nhật các thông tin liên quan đến đơn thư, vào sổ quản lý đơn thư; lập phiếu đề xuất trình đồng chí Bí thư Đảng ủy (hoặc đồng chí Phó Bí thư được Bí thư Đảng ủy ủy quyền) phê duyệt; chuyển Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xử lý theo quy định.

2. Đối với đơn tố cáo không thuộc thẩm quyền của Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy tham mưu văn bản chuyển đơn đến cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết.

3. Đối với đơn tố cáo thuộc Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương, Thường trực Đảng ủy giao Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy tham mưu xem xét, xử lý như sau:

3.1. Đơn tố cáo thuộc thẩm quyền của Ban Thường vụ Đảng ủy:

- Trường hợp đối tượng bị tố cáo là cán bộ diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư Trung ương quản lý, Trưởng các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng thì

Ủy ban Kiểm tra tham mưu Thường trực Đảng ủy báo cáo chuyển đơn đến Ủy ban Kiểm tra Trung ương.

- Trường hợp với đối tượng Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương; Trưởng, Phó các cơ quan tham mưu, giúp việc của Đảng ủy và Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy thì Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy tham mưu, đề xuất việc xem xét, xử lý đơn thư bằng văn bản, trình Thường trực Đảng ủy cho ý kiến chỉ đạo.

3.2. Trường hợp đối tượng bị tố cáo là Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ trở xuống thuộc diện Ban Thường vụ Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương quản lý và cán bộ cơ quan tham mưu, giúp việc của Đảng ủy thì Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy chủ động xem xét, xử lý theo quy định như sau:

- Đối với đơn tố cáo phải giải quyết theo quy trình giải quyết tố cáo thì tiến hành giải quyết theo đúng quy trình, quy định và báo cáo kết quả giải quyết với Thường trực Đảng ủy. Những trường hợp liên quan nhiều cấp, nhiều ngành phức tạp thì Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy báo cáo Thường trực, Ban Thường vụ Đảng ủy thành lập đoàn giải quyết theo quy trình, quy định.

- Đối với đơn tố cáo không phải giải quyết theo quy trình giải quyết tố cáo, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy thực hiện việc theo dõi, nắm tình hình phục vụ công tác kiểm tra, giám sát theo quy định và tổng hợp báo cáo Thường trực, Ban Thường vụ Đảng ủy theo quy định tại Khoản 1, Điều 17 Quy định này.

- Đối với đơn tố cáo liên quan đến nhiều đối tượng, nhiều cấp, nhiều lĩnh vực, trong đó có nội dung, đối tượng thuộc thẩm quyền giải quyết của Đảng ủy thì Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy tham mưu xem xét, giải quyết đối với nội dung tố cáo thuộc thẩm quyền của Đảng ủy và hướng dẫn người tố cáo gửi đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết các nội dung tố cáo còn lại.

- Đối với những nội dung tố cáo mà ủy ban kiểm tra chưa đủ điều kiện xem xét thì kiến nghị cấp ủy cùng cấp phối hợp hoặc yêu cầu tổ chức đảng ở cơ quan, đơn vị cùng cấp có thẩm quyền giải quyết.

Ngoài các nội dung trên, tùy nội dung, đối tượng tố cáo và tình hình thực tiễn, Ủy ban Kiểm tra tham mưu Đảng ủy chỉ đạo các tổ chức cấp dưới theo thẩm quyền giải quyết theo quy định của Đảng và pháp luật và theo phân cấp quản lý cán bộ.

Điều 11. Các bước xử lý đơn thư kiến nghị, phản ánh, khiếu nại khác

1. Đối với đơn thư kiến nghị, phản ánh, khiếu nại khác không thuộc Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương, sau khi có ý kiến chỉ đạo của Thường trực Đảng ủy, Văn phòng Đảng ủy chuyển đơn để Ủy ban Kiểm tra tham mưu Thường trực Đảng ủy có văn bản chuyển đơn đến cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết.

2. Đối với đơn thư kiến nghị, phản ánh, khiếu nại do cấp ủy trực thuộc quản lý, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy nghiên cứu nội dung đơn, có văn bản báo cáo chuyển đơn đến cấp ủy, ủy ban kiểm tra cấp ủy để xem xét theo thẩm quyền.

Điều 12. Thời gian xử lý đơn

1. Đối với đơn thư không thuộc thẩm quyền Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương, sau khi tiếp nhận, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy tham mưu xử lý không quá **05 (năm) ngày làm việc**.

2. Đối với đơn thư thuộc Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương, sau khi được Văn phòng Đảng ủy chuyển tới, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy tham mưu, đề xuất như sau:

- Đối với đơn khiếu nại kỷ luật đảng không quá **10 (mười) ngày làm việc**, phải có đề xuất xử lý.

- Đối với đơn tố cáo, không quá **30 (ba mươi) ngày làm việc**; trường hợp khó khăn, phức tạp: không quá **45 (bốn mươi lăm) ngày làm việc**, phải có đề xuất, hướng xử lý.

- Đối với đơn phục vụ công tác kiểm tra, giám sát phải khảo sát, nắm tình hình: **không quá 30 (ba mươi) ngày làm việc**, phải có đề xuất, hướng xử lý.

- Đối với Thông báo không giải quyết tố cáo: trong thời gian **10 (mười) ngày làm việc** kể từ ngày ban hành Thông báo của Đảng ủy, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy, Cơ quan Ủy ban Kiểm tra phối hợp với Văn phòng Đảng ủy trả lời người tố cáo bằng hình thức thích hợp.

CHƯƠNG III TIẾP ĐẢNG VIÊN VÀ CÔNG DÂN

Điều 13: Nơi tiếp đảng viên và công dân

1. Việc tiếp đảng viên và công dân đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh được thực hiện tại phòng họp tầng 1, Nhà C Trụ sở Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương. Văn phòng Đảng ủy có trách nhiệm xây dựng thông báo lịch tiếp đảng viên và công dân thường kỳ của người đứng đầu ngày 15 hàng tháng được quy định tại khoản 1, Điều 14 của Quy định này, niêm yết tại phòng họp tầng 1, Nhà C, 107 Quán Thánh.

2. Trường hợp đoàn kiểm tra, giám sát đang thực hiện nhiệm vụ mà có đảng viên và công dân đến tố cáo, phản ánh, kiến nghị liên quan đến nội dung đang kiểm tra, giám sát thì Trưởng đoàn cử thành viên đoàn tiếp đảng viên và công dân. Việc tiếp đảng viên và công dân được thực hiện tại trụ sở cơ quan Đảng, Nhà nước nơi đoàn kiểm tra, giám sát đang công tác.

Điều 14: Trách nhiệm tiếp đảng viên và công dân

1. Theo Quy định khoản 1, Điều 1 Quy định số 11-QĐi/TW, ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị quy định về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân.

- Đồng chí Bí thư Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương hoặc ủy quyền cho đồng chí Phó Bí thư Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương kiêm Bí thư Đảng ủy các cơ quan tham mưu giúp việc thực hiện việc bố trí lịch trực tiếp công dân hàng tháng theo quy định của Luật tiếp công dân².

Thành phần tham gia tiếp hàng tháng gồm đồng chí đại diện lãnh đạo Văn phòng Đảng ủy, đại diện Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy, đồng chí công chức Văn phòng Đảng ủy theo dõi đơn thư, ghi sổ tiếp công dân.

- Văn phòng Đảng ủy có trách nhiệm chuẩn bị phòng tiếp công dân, cơ sở vật chất, sổ tiếp công dân theo quy định. Tham mưu Thủ trưởng cơ quan ban hành nội quy, quy chế tiếp công dân theo quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 18 của Luật Tiếp công dân năm 2014.

- Thời gian tiếp đảng viên và công dân: Ngày 15 hàng tháng (**nếu lịch tiếp đảng viên và công dân trùng vào ngày nghỉ, ngày lễ hoặc có việc đột xuất của người đứng đầu thì chuyển sang ngày kế tiếp**).

2. Trách nhiệm của cán bộ, công chức được phân công nhiệm vụ tiếp đảng viên và công dân theo nội dung đăng ký của đảng viên và công dân.

- Thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

- Có thái độ tôn trọng đảng viên và công dân; đề nghị đảng viên và công dân cung cấp họ tên, địa chỉ cư trú và xuất trình giấy tờ tùy thân, giấy giới thiệu, giấy ủy quyền và các giấy tờ cần thiết khác (nếu cần); lắng nghe và ghi đầy đủ các thông tin nêu trên và nội dung trình bày của đảng viên, công dân.

- Giải thích, hướng dẫn cho đảng viên, công dân biết, chấp hành các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về quyền và nghĩa vụ của người khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh; thẩm quyền xem xét, giải quyết của các cơ quan chức năng liên quan đến nội dung trình bày của đảng viên, công dân.

- Khi từ chối tiếp đảng viên và công dân tại nơi tiếp phải giải thích cho đảng viên, công dân biết lý do từ chối trong trường hợp sau: Người đến phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo trong tình trạng có biểu hiện sử dụng chất kích thích; người mất khả năng nhận thức hoặc khả năng điều khiển hành vi; người có hành vi đe dọa, xúc phạm cơ quan, tổ chức, đơn vị, người tiếp đảng viên và công dân, người

² Với đặc thù Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương đồng chí Bí thư Đảng ủy là Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Trung ương Đảng, vì vậy để đảm bảo công tác tiếp công dân định kỳ hàng tháng theo quy định của Luật Tiếp công dân, Quy định số 11-QĐi/TW, ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị

thi hành công vụ hoặc có hành vi khác vi phạm nội quy nơi tiếp đảng viên và công dân; người khiếu nại, tố cáo về vụ việc đã giải quyết đúng chính sách, pháp luật được cơ quan nhà nước có thẩm quyền thông báo bằng văn bản và đã được tiếp, giải thích, hướng dẫn nhưng vẫn cố tình khiếu nại, tố cáo kéo dài.

- Thực hiện lập biên bản khi tiếp đảng viên và công dân trong các trường hợp sau: (1) Từ chối tiếp đảng viên và công dân. (2) Nhận đơn. (3) Nhận tài liệu có liên quan đến nội dung tố cáo, khiếu nại, kiến nghị, phản ánh.

Biên bản tiếp đảng viên và công dân ghi rõ ngày giờ, họ tên, số căn cước, loại giấy tờ khác có liên quan, nội dung trình bày, nội dung trao đổi, hướng dẫn, giải thích của cán bộ tiếp, kết quả buổi làm việc, đọc lại để đảng viên và công dân nghe và ký vào biên bản. Biên bản được lập 01 (một) bản, có chữ ký của người được tiếp và cán bộ tiếp. Trường hợp đảng viên, công dân không ký vào biên bản, cán bộ tiếp đảng viên và công dân đề nghị Lãnh đạo cơ quan ký xác nhận về việc đảng viên, công dân không ký vào biên bản.

- Khi tiếp đảng viên và công dân tại trụ sở Đảng ủy phải vào sổ theo dõi việc tiếp đảng viên và công dân.

Điều 15: Tiếp nhận đơn khi tiếp đảng viên và công dân

1. Trường hợp đảng viên và công dân có đơn kèm theo:

- Đối với nội dung đơn đủ điều kiện xử lý và thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy thì cán bộ tiếp đảng viên và công dân tiếp nhận đơn.

- Đối với đơn có một phần nội dung thuộc thẩm quyền xem xét, giải quyết của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy thì tiếp nhận nội dung đó; đồng thời giải thích, hướng dẫn người có đơn đối với các nội dung còn lại.

2. Trường hợp trình bày trực tiếp nội dung khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy nhưng không có đơn kèm theo:

- Cán bộ trực tiếp đảng viên và công dân hướng dẫn đảng viên, công dân viết đơn và tiếp nhận đơn của đảng viên, công dân.

- Trường hợp đảng viên, công dân không viết được đơn thì phải ghi lại nội dung khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh và đọc lại để người đó nghe, ký tên hoặc điểm chỉ vào văn bản và tiếp nhận nội dung khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.

3. Không tiếp nhận đơn không đủ điều kiện xử lý và không thuộc thẩm quyền của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy.

Điều 16: Chế độ chi bồi dưỡng cho cán bộ, công chức, người đứng đầu thực hiện tiếp đảng viên, công dân thực hiện theo quy định hiện hành của Nhà nước³.

³ Khoản 2 Điều 34 Luật Tiếp công dân năm 2014; Điều 21, Điều 22 Nghị định số 64/2014/NĐ-CP, ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Tiếp công dân và Thông tư số 320/2016/TT-BTC, ngày 14/12/2016 của Bộ Tài chính

CHƯƠNG IV
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 17. Trách nhiệm và mối quan hệ phối hợp giữa các cơ quan tham mưu, giúp việc của Đảng ủy

1. Văn phòng Đảng ủy:

a) Chủ trì, phối hợp với Ủy ban Kiểm tra, các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy rà soát, trao đổi, đối chiếu thông tin liên quan, phục vụ việc theo dõi, quản lý đơn thư.

b) Cung cấp thông tin, tài liệu liên quan phục vụ công tác tiếp nhận và xử lý đơn thư theo chỉ đạo của Thường trực Đảng ủy.

c) Chủ trì, phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xây dựng Báo cáo tình hình, kết quả công tác tiếp nhận, xử lý đơn thư của Đảng ủy định kỳ hoặc đột xuất khi có yêu cầu điều 18 của Quy định này.

d) Có trách nhiệm chi chế độ bồi dưỡng cho cán bộ, công chức, người đứng đầu thực hiện tiếp công dân hàng tháng theo Điều 16 của Quy định này.

2. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy:

a) Phối hợp với Văn phòng Đảng ủy xây dựng Báo cáo tình hình, kết quả công tác tiếp nhận, xử lý đơn thư sáu tháng, một năm theo Điều 18 Quy định này.

b) Đôn đốc và hướng dẫn các đảng ủy, tổ chức đảng trực thuộc xem xét, xử lý và báo cáo kết quả giải quyết đơn thư do Đảng ủy chuyển đến để giải quyết theo thẩm quyền.

c) Phối hợp với Văn phòng Đảng ủy và các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy xem xét, xử lý đơn thư theo quy định.

3. Các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy:

a) Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, tham mưu giúp Thường trực Đảng ủy xem xét, xử lý đối với nội dung đơn thư liên quan; cung cấp thông tin, tài liệu phục vụ công tác tiếp nhận, xử lý, giải quyết đơn thư theo chỉ đạo của Thường trực Đảng ủy.

b) Phối hợp với Ủy ban Kiểm tra, Văn phòng xem xét, xử lý đơn thư theo quy định.

Điều 18. Chế độ thông tin báo cáo

1. **Sáu tháng, một năm**, Văn phòng Đảng ủy chủ trì, phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy và các ban, đơn vị Đảng ủy tổng hợp báo cáo Thường trực Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy về tình hình đơn thư và kết quả tiếp nhận, xử lý đơn thư của Đảng ủy; báo cáo khi có yêu cầu của Thường trực, Ban Thường vụ Đảng ủy.

2. Nghiêm cấm mọi hình thức để lộ, lọt thông tin về người tố cáo cho người bị tố cáo hoặc những người có liên quan đến nội dung tố cáo và những người không có trách nhiệm biết.

Điều 19. Kiểm tra việc tiếp nhận, xử lý đơn thư

Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy chủ động kiểm tra việc tiếp nhận, xử lý đơn thư trong chương trình kiểm tra hằng năm của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy theo quy định.

Điều 20. Tổ chức thực hiện

1. Văn phòng Đảng ủy, các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy và cấp ủy, tổ chức đảng các cấp trong Đảng bộ Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương có trách nhiệm thực hiện Quy định này.

2. Quy định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị thông tin về Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy để tổng hợp báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương xem xét, quyết định.

Nơi nhận:

- Ủy ban Kiểm tra Trung ương (để báo cáo),
- Vụ VI, UBKT Trung ương (để báo cáo),
- Các đ/c Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương,
- Các đ/c Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy,
- Các cấp ủy trực thuộc,
- Ủy ban kiểm tra các đảng ủy trực thuộc,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc,
- Lưu: Văn phòng, Ủy ban Kiểm tra 05 bản.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**



Trần Thắng

